

Hưng Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về Chế độ làm việc đối với giảng viên Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/09/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập;

Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên;

Căn cứ Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về Chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề;

Căn cứ Quyết định số 2534/QĐ-BTC ngày 30/09/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Khoản a, b và d, Điều 14, Chương 3, Quy định về Chế độ làm việc đối với giảng viên Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh ban hành kèm theo Quyết định số 820/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh, cụ thể như sau:

#### Điều 14. Quy đổi giờ chuẩn giảng dạy

a. Một tiết giảng trên lớp (45') theo hệ thống niên chế cho đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, cao học được tính bằng 1 giờ chuẩn; một tiết giảng lý thuyết trên lớp theo hệ thống tín chỉ được tính bằng 1.1 tiết giảng lý thuyết trên lớp cho một lớp đào tạo theo hệ thống niên chế có cùng quy mô, điều kiện làm việc.

b. Quy đổi ra đề thi theo giờ chuẩn:

+ Ra Bộ đề, ngân hàng đề thi:

- Bộ đề thi xây dựng mới: 125 giờ chuẩn/bộ đề.

- Ngân hàng đề thi xây dựng mới: 150 giờ chuẩn/ngân hàng đề.

- Bộ đề thi nâng cấp từ cao đẳng: 100 giờ chuẩn/ bộ đề.
- Ngân hàng đề thi nâng cấp từ cao đẳng: 120 giờ chuẩn/ngân hàng đề.
- Chính sửa bộ đề thi theo kế hoạch của trường: 40 giờ chuẩn/ bộ đề
- Chính sửa ngân hàng đề thi theo kế hoạch của trường: 50 giờ chuẩn/ ngân hàng đề.

Khi xây dựng bộ đề, ngân hàng đề thi, nếu có nhiều thành viên tham gia thì giờ quy đổi được phân bổ theo tỷ lệ nêu ở mục 6.2 điều 15 của quy chế này.

- + Ra đề thi lẻ:
- Ra đề thi tự luận:
  - \* Đề thi có thời gian từ 90 phút trở xuống: 3 giờ chuẩn/đề thi.
  - \* Đề thi có thời gian trên 90 phút: 4 giờ chuẩn/đề thi.
- Ra đề thi thực hành tin học, kế toán máy: 0,5 giờ chuẩn/đề.
- Ra đề thi vấn đáp Anh Văn: 0,25 giờ chuẩn/đề
- Ra chủ đề viết Tiểu luận, đề án môn học cho đào tạo trình độ cao học: 2 giờ chuẩn/chủ đề (Mỗi học phần tối đa 6 chủ đề).
- c. Một tiết hướng dẫn thực hành tin học; kế toán máy; thực hành, thực tập nghề nghiệp cho sinh viên tính bằng 0,7 giờ chuẩn;
- d. Hướng dẫn thực tập tốt nghiệp và hướng dẫn làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp đại học; tiểu luận, đề án môn học bậc cao học, luận văn thạc sĩ quy đổi như sau:
  - Khóa luận tốt nghiệp đại học: Tính 5,0 giờ chuẩn/khoa luận.
  - Hướng dẫn, chấm tiểu luận, đề án môn học bậc cao học: Tính 0,5 giờ chuẩn/tiểu luận, đề án môn học.
  - Luận văn thạc sĩ: Tính 25,0 giờ chuẩn/luận văn.
  - Luận án tiến sĩ: Tính 70,0 giờ chuẩn/luận án.

Trong đó: Mỗi giảng viên hướng dẫn không quá 25 sinh viên và không quá 5 học viên cao học (nếu đủ điều kiện).

**Điều 2.** Quy định được áp dụng từ năm học 2018-2019.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị thuộc trường và toàn thể cán bộ, giảng viên của nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**Nơi nhận:**

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, QLĐT.



TS Nguyễn Trọng Nghĩa